

Số: 10 /2020/BC-BKS

Bình Dương, ngày 21 tháng 05 năm 2020



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TAI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH DƯƠNG -  
CTCP**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP.

Ban kiểm soát Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 bao gồm các nội dung sau:

## **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **1.1 Công tác kiểm tra tình hình hoạt động trong kỳ**

Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu cử gồm 3 thành viên:

1. Ông Nguyễn Thế Sự - Trưởng ban
2. Ông Phan Ngọc Hanh – Thành viên
3. Ông Nguyễn Thanh Xuân – Thành viên ( đã có đơn từ nghiệm ngày 11/11/2019

Năm 2019, Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP (“Tổng Công ty”) theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị của Tổng Công ty. Ban kiểm soát đã phân công phân nhiệm các thành viên trong Ban kiểm soát tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Tổng công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý điều hành Tổng công ty và thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2019.
- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt việc chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Góp ý, kiến nghị một số vấn đề về quản lý, điều hành đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.
- Thẩm định báo cáo tài chính của Tổng công ty cũng như phối hợp với Công ty kiểm toán xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo tài chính.
- Kiểm tra theo kiến nghị (nếu có) của cổ đông/nhóm cổ đông. Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

### **1.2 Công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019**

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành 6 cuộc họp và 6 lần ý kiến bằng văn bản để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nội dung chủ yếu về tình hình sản xuất kinh doanh, quy chế quản lý, tạm ứng và chi trả cổ tức năm 2019, công tác tổ chức đại hội thường niên năm 2019, nhân sự HĐQT và các tiểu ban, và quyết định một số vấn đề về kinh doanh, giao dịch cần có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị.

### **1.3 Kế hoạch, định hướng Ban kiểm soát 2020**

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Tổng công ty.
- Giám sát thực hiện Điều lệ và các quy chế đã được ban hành.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt việc chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020.
- Giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2020.
- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- Định kỳ thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2020.
- Theo dõi, giám sát và xử lý các kiến nghị (nếu có) của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.



## II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

### 2.1 Công tác quản lý của HĐQT

Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo Quy chế quản trị và Điều lệ của Tổng công ty. Nội dung họp, nghị quyết ban hành phù hợp thẩm quyền và nhiệm vụ của HĐQT. Khi cần giải quyết những vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan hoạt động Tổng công ty, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản và có thông tin kết quả cho Ban kiểm soát. Tuy nhiên, hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị có hoạt động nhưng chưa thường xuyên, hiệu quả; công tác công bố thông tin báo cáo tài chính định kỳ còn chậm.

### 2.2 Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Về cơ bản đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Tuy nhiên, vẫn còn chưa thận trọng trong việc hủy các hợp đồng mua 19% cổ phần Công ty Đầu Tư và Phát Triển Tân Thành từ Công ty Cp Hưng Vượng và cá nhân ông Đặng Công Thanh theo Nghị quyết 14/NQ-HĐQT ngày 15/11/2019; Thực hiện chưa đúng nghị quyết trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng khu đất dịch vụ 43 ha và chuyển nhượng phần vốn góp 30% tại Công ty Tân Phú của Tổng công ty SX-XNK Bình Dương TNHH MTV theo Nghị quyết 15/NQ-HĐQT ngày 15/11/2019, phát sinh các khoản nợ phải thu mà kiểm toán viên không thể đánh giá được khả năng thu hồi, có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính Tổng công ty theo ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán số 060520-001 ngày 06/05/2020.

-Việc chỉ đạo, điều hành của Ban Tổng giám đốc đối với các công ty con, công ty liên kết thông qua người đại diện vốn đã được thiết lập cơ chế theo Quy chế người đại diện phần vốn của Tổng công ty sản xuất – xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định 07/QĐ-HĐQT ngày 16/1/2019 chưa thực sự hiệu quả.

### 2.3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành .

Trong năm 2019, Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong hoạt động. Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến. Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành được cung cấp đầy đủ, kịp thời cho Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc. HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Tổng công ty đã tạo điều kiện làm việc và cung cấp đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.



### III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

Ban kiểm soát thống nhất ý kiến với kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2019 riêng của Tổng công ty trên cơ sở ngoại trừ các vấn đề tồn tại chưa đánh giá được ảnh hưởng và các vấn đề cần nhấn mạnh, lưu ý :

- Ảnh hưởng của nợ còn phải thu Công ty Cổ phần Hưng Vượng là 182,713 tỷ đồng và còn phải thu Ông Đặng Công Thanh là 685 tỷ đồng (nợ phải thu của Ông Đặng Công Thanh được Công Ty TNHH Phát Triển bảo lãnh bằng văn bản, thời gian cam kết thực hiện bảo lãnh đến 30/06/2020) phát sinh từ việc hủy hợp đồng nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty CP Đầu tư Phát triển Tân Thành được đề cập tại đoạn 1 ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên và tại thuyết minh 34a.

- Ảnh hưởng của việc ghi nhận khoản nợ phải thu và khả năng thu hồi đối với Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Phú số tiền 87,986 tỷ đồng được đề cập tại đoạn 2 ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên và tại thuyết minh 34b.

- Ảnh hưởng của việc ghi nhận hồi tố cho giai đoạn Nhà nước trước khi cổ phần hóa về việc hủy hợp đồng chuyển giao đất cho Công ty TNHH Phát Triển được đề cập tại đoạn 3 ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên và tại thuyết minh 36a.

- Ảnh hưởng của thông tin Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 về việc thu hồi lại Quyết định cho Công ty Cổ phần An Bình thuê đất thu tiền một lần cho cả thời gian thuê tại phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đến hợp đồng chuyển giao đất cho Công ty Cổ phần An Bình giai đoạn Nhà nước trước khi cổ phần hóa và khoản phải thu đang ghi nhận 65 tỷ đồng đề cập tại đoạn 3 ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên và tại thuyết minh 36b.

- Ảnh hưởng của tiến độ hoàn thành các thủ tục pháp lý có liên quan đến chuyển nhượng quyền thực hiện dự án Khu quy hoạch Gò Chai cho Công ty Cổ phần Bất Động Sản U&I giai đoạn Nhà nước trước khi cổ phần hóa và khoản phải thu đang ghi nhận 204,512 tỷ đồng đề cập tại đoạn 4 ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên và tại thuyết minh 36c.

-Ảnh hưởng của giao dịch góp vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Tân Thành và việc tính lãi tiền ứng vốn đề cập tại đoạn 5 ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên và tại thuyết minh 34c.

- Ảnh hưởng của việc chưa hoàn thành các thủ tục pháp lý để sang tên sở hữu quyền sử dụng đối với khu đất tại khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với diện tích là 10.547 m<sup>2</sup> đề cập tại đoạn 6 ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên và tại thuyết minh 15.

- Ảnh hưởng của khoản nợ tiềm tàng đề cập tại đoạn 1 vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán viên và tại thuyết minh 35. Theo báo cáo kiểm toán về việc quản lý và sử dụng đất đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2013-2016 ngày 15/08/2017 của kiểm toán nhà nước khu vực IV. Kiểm toán nhà nước xác định nghĩa vụ tài chính Tổng công ty nộp bổ sung là 409,4 tỷ đồng, trong đó 200,9 tỷ đồng là tiền sử dụng đất phải nộp bổ sung do kiểm toán nhà nước xác định lại đơn giá thu tiền sử dụng đất và 208,4 tỷ đồng là tiền phạt chậm nộp. Hiện tại Tổng công ty chưa thống nhất với kết luận của kiểm toán nhà nước và đã có văn bản gửi UBND tỉnh Bình Dương đề nghị xem xét. Đến thời điểm phát hành báo



cáo tài chính, UBND tỉnh Bình Dương đang trong quá trình xem xét hồ sơ và chưa có văn bản trả lời chính thức về nội dung này.

- Ảnh hưởng do hiện nay cơ quan chủ quản là Tỉnh ủy Bình Dương vẫn chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa. Do vậy, một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính của Tổng Công ty có thể sẽ thay đổi sau khi được phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại ngày 31/10/2018.

Báo cáo tài chính năm riêng 2019 của Tổng công ty trình bày trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty (trừ những ảnh hưởng nêu trên). Các vấn đề tồn tại còn đang tiếp tục theo dõi, giải quyết, có thể có những ảnh hưởng cần điều chỉnh. Các vấn đề nêu trên cũng ảnh hưởng tương tự đến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Tổng công ty. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

### **Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **Kết quả kinh doanh hợp nhất**

*Đơn vị tính : Đồng .*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch 2019</b>	<b>Thực hiện 2019</b>	<b>Tỷ lệ thực hiện</b>
1. Tổng doanh thu thuần	1,513,000,000,000	1,718,434,685,158	113.6%
1.1 Doanh thu hoạt động SXKD	1,507,300,000,000	1,674,015,385,634	111.1%
1.2 Doanh thu hoạt động tài chính	5,700,000,000	44,419,299,524	779.3%
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN	230,400,000,000	301,062,780,380	130.7%

#### **Kết quả kinh doanh Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ**

*Đơn vị tính : Đồng .*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch 2019</b>	<b>Thực hiện 2019</b>	<b>Tỷ lệ thực hiện</b>
1. Tổng doanh thu thuần	434,630,000,000	610,383,833,118	140.4%
1.1 Doanh thu hoạt động SXKD	31,000,000,000	17,911,080,352	57.8%
1.2 Doanh thu hoạt động tài chính	403,630,000,000	592,472,752,766	146.8%
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN	184,616,000,000	66,195,988,148	35.9%

**Tình hình phân phối lợi nhuận căn cứ báo cáo tài chính riêng**

Đơn vị tính : Đồng .

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ thực hiện
1. Quỹ khen thưởng phúc lợi	5% LN sau thuế năm 2019	9,230,800,000	3,309,799,407	35.9%
2. Quỹ đầu tư phát triển	5% LN sau thuế năm 2019	9,230,800,000	3,309,799,407	35.9%
3. Thù lao HĐQT, BKS	2,074,000,000	2,074,000,000	1,555,200,000	75.0%
4. Chia cổ tức	150,000,000,000	150,000,000,000	30,000,000,000	20.0%

**Tình hình tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2019 theo báo cáo tài chính riêng**

Đơn vị tính : Đồng .

TÀI SẢN	31/12/2019	01/01/2019
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1,662,305,496,676</b>	<b>1,455,329,990,802</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	38,738,403,096	176,439,220,988
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	1,440,784,195,420	1,075,824,721,928
III. Hàng tồn kho	154,995,153,002	176,015,670,502
IV. Tài sản ngắn hạn khác	27,787,745,158	27,050,377,384
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>3,594,566,361,449</b>	<b>4,312,729,418,236</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	529,761,414,362	697,365,002,451
II. Tài sản cố định	10,947,523,568	15,001,679,987
III. Bất động sản đầu tư	78,000,000,000	78,000,000,000
IV. Tài sản dở dang dài hạn	82,189,653,059	81,402,691,614
V. Đầu tư tài chính dài hạn	2,719,642,086,168	3,248,250,258,019
VI. Tài sản dài hạn khác	174,025,684,292	192,709,786,165
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>5,256,871,858,125</b>	<b>5,768,059,409,038</b>
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>2,249,835,616,801</b>	<b>2,792,354,156,455</b>





I. Nợ ngắn hạn	1,753,168,950,134	2,658,547,936,114
II. Nợ dài hạn	496,666,666,667	133,806,220,341
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>3,007,036,241,324</b>	<b>2,975,705,252,583</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>3,007,036,241,324</b>	<b>2,975,705,252,583</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	3,000,000,000,000	3,000,000,000,000
2. Quỹ đầu tư phát triển	3,309,799,407	-
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3,726,441,917	(24,294,747,417)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>5,256,871,858,125</b>	<b>5,768,059,409,038</b>

**Tình hình tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2019 theo báo cáo tài chính hợp nhất**

*Đơn vị tính : Đồng .*

<b>TÀI SẢN</b>	<b>31/12/2019</b>	<b>01/01/2019</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>2,659,680,333,974</b>	<b>2,207,708,435,199</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	219,263,132,224	275,373,548,384
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	17,400,000,000	4,000,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	1,595,150,867,965	1,007,902,842,664
IV. Hàng tồn kho	794,812,387,310	885,625,638,010
V. Tài sản ngắn hạn khác	33,053,946,475	34,816,406,141
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>3,013,024,252,329</b>	<b>3,480,809,187,997</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	530,555,414,362	698,159,002,451
II. Tài sản cố định	964,338,928,391	1,017,322,502,293
III. Bất động sản đầu tư	89,184,082,952	89,428,959,320
IV. Tài sản dở dang dài hạn	133,215,428,521	87,161,844,318
V. Đầu tư tài chính dài hạn	1,091,347,000,820	1,361,539,391,287
VI. Tài sản dài hạn khác	204,383,397,282	227,197,488,328
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>5,672,704,586,303</b>	<b>5,688,517,623,196</b>

<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>2,509,953,207,008</b>	<b>2,746,754,070,446</b>
I. Nợ ngắn hạn	2,268,676,890,350	2,597,067,361,197
II. Nợ dài hạn	241,276,316,658	149,686,709,249
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>3,162,751,379,295</b>	<b>2,941,763,552,750</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>3,162,751,379,295</b>	<b>2,941,763,552,750</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	3,000,000,000,000	3,000,000,000,000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	11,949,349,305	11,949,349,305
3. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	(35,469,525,274)	(35,469,525,274)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	33,142,773,850	27,642,585,587
4. Quỹ đầu tư phát triển	19,148,979,372	12,232,060,595
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	114,566,630,623	(93,138,269,606)
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	19,413,171,689	18,547,352,143
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>5,672,704,586,303</b>	<b>5,688,517,623,196</b>

(Số liệu về tình hình tài sản, nguồn vốn nêu trên được tập hợp trên cơ sở ngoại trừ các vấn đề tồn tại chưa đánh giá được ảnh hưởng và các vấn đề cần nhấn mạnh, lưu ý đã đề cập)

#### IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

##### 4.1 Nhận xét, đánh giá

- Trong năm 2019, Ban điều hành đã nỗ lực để thực hiện các mục tiêu của ĐHCĐ năm 2019 đề ra, doanh thu đạt kế hoạch 140,4%, lợi nhuận chỉ đạt 35,9% và tỷ lệ chi cổ tức thực hiện chỉ đạt 1% trên vốn điều lệ, so với mức 5% như chỉ tiêu của ĐHCĐ. Nguyên nhân chủ yếu do thay đổi chính sách trích lập dự phòng các khoản đầu tư. Tuy nhiên xét trên các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất thì Tổng công ty thực hiện vượt kế hoạch doanh thu tăng 13% (1,718 tỷ đồng/1.513 tỷ đồng), lợi nhuận tăng 30% (301.06 tỷ đồng/230.4 tỷ đồng).

- Tổng công ty tập trung giải quyết các vấn đề tồn tại của giai đoạn trước cổ phần hóa, nhưng vẫn còn một số vấn đề tồn tại còn phải tiếp tục theo dõi, giải quyết.

- Tổng công ty chưa xây dựng những chiến lược, giải pháp mới nhằm tăng cường hiệu quả sinh lợi của tài sản, nguồn vốn. Công tác quản trị, cải thiện hệ thống quản lý chưa đạt hiệu quả cao.



- Các báo cáo của các kỳ họp hội đồng quản trị có chuẩn bị đầy đủ, nhưng những dự báo về kết quả kinh doanh có những biến động đáng kể giữa kỳ trước, kỳ sau và sau kiểm toán.

## 4.2 Kiến nghị

- Nâng cao hoạt động và hiệu quả hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT.
- Tăng cường hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm tại Tổng công ty thông qua hoạt động của Tiểu ban kiểm toán nội bộ.
- Thực hiện công tác công bố thông tin đầy đủ về nội dung và đúng hạn theo quy định của pháp luật.
- Tăng cường hiệu quả thực hiện Quy chế người đại diện phần vốn nhằm thiết lập cơ chế quản trị thông suốt, có hệ thống và minh bạch giữa Tổng công ty đối với Công ty con, Công ty liên kết dựa trên các quy định về quyền hạn, trách nhiệm và cơ chế thông tin của mỗi bên.
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát công tác kế toán : lập chứng từ, phê duyệt, ghi sổ, đối chiếu nợ ... nhằm đảm bảo đúng quy định.
- Quản lý chặt chẽ các khoản nợ phải thu, nợ tạm ứng; Đôn đốc, tích cực thu hồi công nợ, hoàn ứng kịp thời nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, tránh phát sinh nợ tồn đọng khó đòi.
- Tăng cường công tác bán hàng hóa là cây kiềng, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đối với hàng tồn kho.
- Quản lý chặt chẽ các khoản chi quỹ khen thưởng phúc lợi, cần phải đảm bảo nguồn trích lập trước khi chi.
- Thường xuyên xem xét, phân tích, đánh giá khả năng thanh toán nợ, phát hiện sớm tình hình khó khăn trong thanh toán nợ đến hạn để có giải pháp kịp thời, tránh phát sinh nợ phải trả quá hạn.
- Khi quyết định, giải quyết các vấn đề hoặc giao dịch còn tồn tại trước cổ phần, nếu có ảnh hưởng tăng/giảm khoản nợ còn phải nộp cho Chủ sở hữu trước cổ phần thì cần phải có ý kiến của Chủ sở hữu trước cổ phần để thuận lợi trong việc quyết toán bàn giao và đảm bảo quyền lợi của cổ đông công ty cổ phần.
- Tiếp tục giải quyết các vấn đề tồn tại đã được kiểm toán viên đề cập tại phần ý kiến ngoại trừ và vấn đề cần lưu ý nhằm cải thiện tính trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty trong việc trình bày báo cáo tài chính.
- Phối hợp với các cơ quan liên quan quyết toán bàn giao giữa DNNN và Công ty CP.

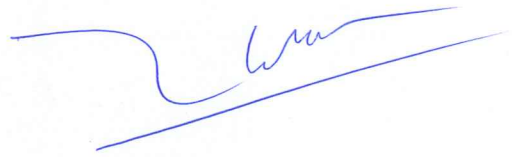
Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Trân trọng./.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ
- HĐQT, Ban TGD
- Lưu TK.HĐQT, BKS



**NGUYỄN THẾ SỰ**